

Số: **1845** /TCT- TNCN
V/v Thuế TNCN đối với nhân
viên nhà thầu là người Việt
Nam làm việc cho Lô 06.1.

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: - Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
- Công ty BP Exploration Operating Limited

Về nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) của các cá nhân Việt Nam làm việc tại Lô 06.1 theo Hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí liên quan tới Lô 06.1 giữa Tổng Công ty dầu khí Việt Nam và ONGC Videsh Limited và BP Exploration Operating Company Limited và Den norske Stats Oljeselskap a.s, ngày 23/4/2009, Bộ Tài chính đã có công văn số 5906/BTC-TCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thuế TNCN đối với người Việt Nam làm việc cho Lô 06.1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 2902/VPCP-KTTH ngày 7/5/2009 của Văn phòng Chính phủ về thuế thu nhập cá nhân của nhân viên làm việc cho nhà thầu Lô 06.1, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

1. Đối tượng được miễn thuế TNCN

Cá nhân là người Việt Nam ký hợp đồng trực tiếp với Công ty BP Exploration Operating Limited (Công ty BP) để làm việc trực tiếp tại Lô 06.1 thì thuộc đối tượng được miễn thuế TNCN.

Đối với cá nhân làm việc ở các phòng hỗ trợ như: phòng tài chính, phòng nhân sự, phòng an toàn ... của Công ty BP (gọi tắt là nhân viên hỗ trợ) và nhân viên của nhà thầu phụ không thuộc đối tượng được miễn thuế TNCN.

2. Thời điểm áp dụng miễn thuế TNCN

Thời điểm áp dụng miễn thuế TNCN đối với cá nhân thuộc đối tượng được miễn thuế TNCN nêu tại điểm 1 công văn này là từ tháng 5 năm 2009.

Theo qui định tại Nghị quyết số 32/2009/QH 12 ngày 19/6/2009 điều chỉnh mục tiêu tổng quát, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội, bội chi Ngân sách Nhà nước, phát hành bổ sung vốn trái phiếu chính phủ năm 2009 và miễn giảm thuế thu nhập cá nhân thì các cá nhân được miễn số thuế TNCN đã giãn từ tháng 01/2009 đến hết tháng 6/2009.

Căn cứ qui định nêu trên thì kể từ ngày 1/7/2009, các cá nhân là người Việt Nam phải kê khai nộp thuế TNCN theo quy định Luật thuế TNCN và không được hoàn trả, bù trừ đối với số thuế TNCN đã nộp vào NSNN.

3. Xác định số thuế TNCN được miễn

Trường hợp cá nhân được miễn thuế TNCN không chỉ làm việc cho Lô 06.1 mà còn làm việc cho các Lô khác theo sự phân công điều hành của Công ty

BP thì số thuế TNCN được miễn do làm việc tại Lô 06.1 được xác định theo công thức sau:

$$\text{Thuế TNCN được miễn} = \text{Tổng số thuế TNCN phải nộp} \times \text{Tỷ lệ phần trăm (\%) miễn thuế TNCN}$$

Trong đó:

- Tổng số thuế TNCN phải nộp: là tổng số thuế được tính theo từng bậc thu nhập và thuế suất tương ứng theo biểu lũy tiến từng phần theo quy định tại mục I phần B Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/9/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế TNCN và hướng dẫn thi hành Nghị định số 100/2008/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN.

- Tỷ lệ % miễn thuế TNCN:

$$\text{Tỷ lệ \% được miễn thuế TNCN} = \frac{\text{Thời gian làm việc cho Lô 06.1}}{\text{Tổng thời gian làm việc}} \times 100$$

Tổng thời gian làm việc của từng cá nhân gồm thời gian làm việc cho lô 06.1 và thời gian làm việc cho các lô khác được xác định trên cơ sở bảng chấm công của Công ty BP.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu biết và hướng dẫn nhà thầu và cá nhân kê khai cụ thể theo qui định. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Cục thuế báo cáo và đề xuất phương án giải quyết cụ thể. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Công ty dầu khí Việt Nam
- Vụ Pháp chế
- Ban Pháp chế
- Lưu: VT, TNCN(2b),

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương